

Số: 123/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 144/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Cao Thị Mai A

ĐKKHKT: Số 21/329 Ng, tổ dân phố L, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

Nơi ở: Số 313 Ng, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

2- Anh Nguyễn Thanh T

ĐKKHKT và nơi ở: Số 21/329 Ng, tổ dân phố L, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Mai A và anh Nguyễn Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2011, tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính cách, lối sống của hai bên không hòa hợp. Từ năm 2017 đến nay vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm đến nhau. Nay chị Mai A và anh T xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Mai A và anh T có 02 con chung là Nguyễn Hải Hoàng Â, sinh ngày 04/10/2011 và Nguyễn Cao Hoàng K, sinh ngày 29/01/2015. Chị Mai A và anh T thỏa thuận: Chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hải Hoàng Â, anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Cao Hoàng K, đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Mai A và anh T tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Chị Mai A và anh T không có.

[4] Về lệ phí: Chị Mai A và anh T mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/6/2020, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Mai A và anh T gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Mai A và anh Nguyễn Thanh T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hải Hoàng Â, sinh ngày 04/10/2011, anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Cao Hoàng K, sinh ngày 29/01/2015, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Mai A và anh T tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Mai A và anh T không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Mai A và anh T mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$ lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Mai A và anh T đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0005697 ngày 15/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đ,
quận H, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy